

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **63/2018/HS-ST**

Ngày: 06 - 9- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Chí Vương

2. Ông Lưu Quốc Nhật

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên .

Ngày 06/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 66/2018/TLST-HS ngày 30/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 65/2018/QĐXXST-HS ngày 15/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim P, sinh ngày 08/3/ 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Q; Nơi cư trú: tổ n, ấp m, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc Thu H; Bị cáo có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 07/7/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt 10 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/9/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt về 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 17/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 02/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2017; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đắk P'Lao; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: tổ x, ấp y, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/11/2017 Nguyễn Kim P đến nhà trọ L thuộc tổ x, ấp y, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước do chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 làm chủ. Khoảng 07 giờ ngày 15/11/2017 P ra ghé đá trước phòng trọ ngồi quan sát, do không thấy có người nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của nhà chị H. P liền đi đến phía cửa sau bếp mở cửa đi vào chị H, khi vào đến phòng ngủ P thấy có 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 10 màu trắng đang sạc pin đặt trên bàn nên Phúc rút dây sạc pin và cầm chiếc máy tính bảng giấu vào trong người rồi đi ra ngoài.

Sau khi lấy được tài sản P đi ra ngoài đường và xin đi nhờ xe của người không rõ nhân thân đến quán cà phê thuộc ấp a, xã T, huyện H gọi điện thoại cho Đỗ Minh D và nhờ D chở P đi đến huyện D, tỉnh Bình Dương thì D đồng ý. Khi đi đến tiệm điện thoại PL, P nói D dừng xe, P vào quán gặp anh Vũ Văn L là chủ cửa hàng và hỏi bán điện thoại, anh L đồng ý mua điện thoại của P với giá là 1.700.000đ. Trên đường về, P kể lại sự việc chiếm đoạt được chiếc điện thoại và bán được 1.700.000đ nhưng D không nói gì.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị H đã làm đơn trình báo tại Cơ quan Công an. Cơ quan công an đã triệu tập P lên làm việc và P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 36/CTr-VKSHQ ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Kim P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim P mức án tù 18 đến 20 tháng tù.

Bị cáo tranh luận: Không tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo P xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 15/11/2017 khi thuê phòng trọ tại nhà nghỉ L do chị Nguyễn Thị H làm chủ, P quan sát nhà chị H không có người trông coi nên P nảy sinh ý định tìm tài sản để chiếm đoạt. P mở cửa phía sau bếp và đi vào phòng ngủ của chị H lấy 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 10 màu trắng của chị H. Sau khi chiếm đoạt tài sản, P nhờ Đỗ Minh D chở đến cửa hàng điện thoại tại huyện D, tỉnh Bình Dương bán được số tiền 1.700.000đ, số tiền trên bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTTTHS ngày 01/02/2018 của Hội đồng định giá thì 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab 10 màu trắng của chị Nguyễn Thị H tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 2.900.000đ .

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Kim P về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ.

Đối với Đỗ Minh D: Khi P nhờ chở đi đến huyện D, tỉnh Bình Dương thì D không biết mục đích của P là đi tìm chỗ tiêu thụ điện thoại, sau khi bán điện thoại xong P mới nói cho D biết về nguồn gốc chiếc điện thoại mới bán, hành vi của Đỗ Minh D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Vũ Văn L: Khi bị cáo P bán điện thoại thì anh L không biết nguồn gốc của điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Khi thực hiện hành vi bị cáo đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Bị cáo là người đang trong độ tuổi lao động, bị cáo hoàn toàn có thể tìm kiếm cho mình một công việc phù hợp với năng lực và sức khỏe để mang lại cho một công việc phù hợp, nhưng do lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở không có người trông coi để chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây

ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn nên bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/9/2018 thì chị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Kim P bồi thường số tiền 2.900.000đ, bị cáo P đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim P phạm: “Tội trộm cắp tài sản”.

[2] **Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 29/2015/HSST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước thành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 16/11/2017.

[3] **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Kim P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, các Điều 584, 585 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015

Bị cáo Nguyễn Kim P có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Liêm

